

Bản án số: **08/2022/HS - PT**
Ngày 12 - 4 - 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Thanh Sơn.
Các Thẩm phán: Ông Hồ Hữu Việt và bà Nguyễn Thanh Hương.
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Phương Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:** Bà Đậu Thị Tuyết Hảo - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2022/TLPT-HS ngày 21 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo Bùi Văn T do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2022/HSST ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị cáo không kháng cáo:
Bùi Văn T, sinh năm 1988, tại tỉnh Tuyên Quang;
Nơi cư trú: Thôn Chanh 1, xã TB, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; chức vụ đảng, đoàn thể: Không; trình độ học vấn: 12/12; con ông Bùi Duy Hsinh năm 1958 và bà Phạm Thị T (đã chết); vợ, con: Chưa có.
Tiền án, tiền sự: Không;
Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).
- Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 02/QĐ-VKS-P7 ngày 16/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2022/HS-ST ngày 24/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có diện tích đất để trồng cây lâm nghiệp phát triển kinh tế, Bùi Văn T, sinh năm 1988, trú tại thôn Chanh 01, xã TB, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang nảy sinh ý định chặt, phá rừng để trồng cây Keo. Khoảng tháng 5/2021 (*không xác định được ngày cụ thể*), Thìn một mình từ nhà đi đến khu vực rừng Mất Ròng, thuộc thôn 02, xã TB, huyện Yên Sơn tìm được một khu đất có địa hình tương đối bằng phẳng, thuận lợi cho việc trồng và chăm sóc cây để phát rừng thì gặp hai người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) nói trú tại khu vực xã Trung Minh và xã Hùng Lợi, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Qua trao đổi, hai bên thỏa thuận Thìn thuê hai người đàn ông chặt, phá rừng và trả công 200.000đ/người/ngày. Thìn chỉ vị trí cần chặt, phá rừng và cho hai người đàn ông đó số điện thoại của mình để liên lạc nhưng không lưu trong danh bạ. Sau 04 ngày, Thìn đến kiểm tra diện tích rừng đã chặt, phá và trả cho hai người đó số tiền 1.600.000 đồng, sau đó hai người đi đâu, làm gì Thìn không biết. Đến ngày 28/5/2021, đại diện Trạm Kiểm lâm Phú Thịnh thuộc Hạt Kiểm lâm huyện Yên Sơn phối hợp với đại diện Ủy ban nhân dân xã TB tiến hành tuần tra phát hiện 5.800 m² rừng tại khu vực rừng Mất Ròng, thuộc thôn 02, xã TB, huyện Yên Sơn thuộc Lô 9-RTG, khoảnh 430, đối tượng rừng phòng hộ (*theo bản đồ quy hoạch phân 03 loại rừng ban hành kèm theo Quyết định số 1859/QĐ-UBND ngày 31/12/2016 của UBND tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2016-2020*) do UBND xã TB quản lý bị hủy hoại.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 07 giờ ngày 02/8/2021 tại thôn 2, xã TB, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xác định:

Hiện trường xảy ra vụ việc tại lô 9-RTG, khoảnh 430, chức năng rừng phòng hộ. Diện tích rừng bị chặt phá là 5800m², các loài cây bị chặt phá chủ yếu là cây Giang, một số cây thân gỗ và các cây dây leo...hiện trường chưa bị đốt. Tiến hành lập ô tiêu chuẩn (OTC) xác định lâm sản thiệt hại gồm 154 bụi cây Giang, 58 cây Sung có đường kính thân từ 6,3 - 08cm; 38 cây Ngái có đường kính thân từ 06 - 16cm; 38 cây Gu có đường kính thân trung bình 07cm; 19 cây Da Xanh có đường kính thân trung bình 18cm; 19 cây Bông Bạc có đường kính thân trung bình 12cm; 19 cây Đu Đủ có đường kính thân trung bình 17cm; 19 cây Nóng có đường kính thân trung bình 17cm.

Tại Bản kết luận định giá số 43/KLĐG ngày 25/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Yên Sơn, kết luận: 154 bụi cây Giang; 58 cây Sung có đường kính thân từ 6,3 - 08cm; 38 cây Ngái có đường kính thân từ 06 - 16cm; 38 cây Gu có đường kính thân trung bình 07cm; 19 cây Da Xanh có đường kính thân trung bình 18cm; 19 cây Bông Bạc có đường kính thân trung bình 12cm; 19 cây Đu Đủ có đường kính thân trung bình 17cm; 19 cây Nóng có đường kính thân trung bình 17cm có tổng giá trị là **8.217.800** đồng (*Tám triệu hai trăm mười bảy nghìn tám trăm đồng*).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2022/HS-ST ngày 24/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 243; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn T phạm tội Hủy hoại rừng.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/01/2022).

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 16/02/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 02/QĐ-VKS-P7 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2022/HS-ST ngày 24/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang với nội dung:

- Bản án sơ thẩm ghi không chính xác:

+ Tại phần Nội dung vụ án ghi “*Cáo trạng số 15/CT-VKSYS ngày 30/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn truy tố bị cáo Vàng Văn Thanh về tội Hủy hoại rừng...*”, nhưng Bản án đang xét xử đối với bị cáo Bùi Văn T và Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn truy tố bị cáo Thìn là số 06/CT-VKS-HS ngày 31/12/2021.

+ Tại phần Nhận định của Tòa án ghi: “*[1] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Vàng Văn Thanh vắng mặt do bỏ trốn khỏi tại địa phương; tuy nhiên quá trình điều tra bị cáo Vàng Văn Thanh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình...*”, nhưng vụ án đang xét xử đối với bị cáo Bùi Văn T, bị cáo Thìn có mặt tại phiên tòa.

- Bản án sơ thẩm không áp dụng đầy đủ điểm của khoản Điều luật; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

+ Tại phần Nhận định của Tòa án ghi: “*[1]... Hành vi nêu trên của bị cáo Bùi Văn T đã phạm vào tội Hủy hoại rừng, quy định tại khoản 1 Điều 243 Bộ luật Hình sự...*”, không nhận định bị cáo đã phạm vào điểm nào của khoản 1 Điều 243 Bộ luật Hình sự là không đúng quy định tại điểm d khoản 2 Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ “*[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy bị cáo...Tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả...*”.

+ “*[5] Về trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền 8.217.800 đồng (giá trị cây rừng bị hủy hoại), ngày 09/12/2021 bị cáo Bùi Văn T đã bồi thường cho UBND xã TB, do ông Trần Văn Lợi – Phó Chủ tịch UBND xã đã nhận đủ...*”, nhưng không nhận định bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Tại phần Quyết định: Không căn cứ vào điểm nào của khoản 1 Điều 243 Bộ luật Hình sự (khoản 1 có các điểm từ a đến g) và không áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử phúc thẩm vụ án hình sự: Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2022/HS-ST ngày 24/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn theo hướng:

- Phần Nội dung vụ án: “*Cáo trạng số 06/CT-VKS-HS ngày 31/12/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội Hủy hoại rừng...*”

- Phần Nhận định của Tòa án: “*Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình...*”

- Phần Quyết định: Áp dụng thêm điểm c của khoản 1 Điều 243 và điểm b của khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang giữ nguyên quyết định kháng nghị. Sau khi kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng đảm bảo đúng quy định pháp luật; thủ tục giải quyết vụ án đúng trình tự tố tụng.

- Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết liên quan đến vụ án trên cơ sở các tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra, đánh giá vai trò, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xét xử bị cáo Bùi Văn T về tội “Hủy hoại rừng” với mức hình phạt 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù là đúng người, đúng tội, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Đối với Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2022/HSST ngày 24/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang như sau:

- Phần Nội dung vụ án ghi: “*Cáo trạng số 15/CT-VKSYS ngày 30/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn truy tố bị cáo Vàng Văn Thanh...*” Sửa thành “*Cáo trạng số 06/CT-VKS-HS ngày 31/12/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội Hủy hoại rừng...*”

- Phần Nhận định của Tòa án ghi: “[1] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Vàng Văn Thanh vắng mặt do bỏ trốn khỏi địa phương...”: Sửa thành “*Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình...*”

- Phần Quyết định: Áp dụng thêm điểm c khoản 1 Điều 243 và điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Bùi Văn T không có ý kiến tranh tụng với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Thư ký trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án tại Tòa án cấp sơ thẩm đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến gì về vấn đề này. Do đó, Hội đồng xét xử xác định các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đều hợp pháp. Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 16/02/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 02/QĐ-VKS-P7 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2022/HS-ST ngày 24/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang là đúng hạn luật định, nên quyết định kháng nghị là hợp lệ.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Bùi Văn T tiếp tục thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ căn cứ xác định:

Khoảng đầu tháng 5/2021, tại khu vực rừng Mất Ròng, thuộc thôn 02, xã TB, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, Bùi Văn T đã có hành vi thuê người chặt, phát hủy hoại 5.800 m² rừng thuộc Lô 9-RTG, khoảnh 430, chức năng rừng phòng hộ do Ủy ban nhân dân xã TB, huyện Yên Sơn quản lý (*theo bản đồ quy hoạch phân 03 loại rừng ban hành kèm theo Quyết định số 1859/QĐ-UBND ngày 31/12/2016 của UBND tỉnh Tuyên Quang*).

[3] Đối với kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang, Hội đồng xét xử thấy:

Bản án hình sự sơ thẩm đã ghi không chính xác một số thông tin trong phần nội dung, phần nhận định và phần Quyết định, cụ thể: Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn đã truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội Hủy hoại rừng tại Cáo trạng số 06/CT-VKS- HS ngày 31/12/2021, thể hiện tại Bút lục số 189 trong hồ sơ vụ án; tại phiên tòa hình sự sơ thẩm, bị cáo Bùi Văn T có mặt, thể hiện tại Biên bản phiên tòa (bút lục số 215). Tuy nhiên Bản án sơ thẩm lại ghi sai thông tin về Cáo trạng, sai tên bị cáo đúng như nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

Hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn truy tố tại Cáo trạng số 06/CT-VKS- HS ngày 31/12/2021 theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 243 Bộ luật Hình sự; tuy nhiên trong phần Nhận định và Quyết định của Bản án không nêu cụ thể bị cáo đã phạm vào điểm nào của khoản 1 Điều 243 Bộ luật Hình sự là chưa đúng quy định tại điểm d khoản 2 Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự về nội dung Bản án sơ thẩm “...*Nhận định của Hội đồng xét xử phải phân tích những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội, xác định bị cáo có tội hay không và nếu bị cáo có tội thì là tội gì, theo điểm, khoản, điều nào của Bộ luật Hình sự...*”

Trong giai đoạn điều tra, bị cáo Bùi Văn T đã bồi thường cho UBND xã TB, do ông Trần Văn Lợi - Phó Chủ tịch UBND số tiền 8.217.800 đồng (giá trị cây rừng bị hủy hoại), thể hiện tại Biên bản giao nhận lập ngày 09/12/2021 (bút lục số

163). Bản án sơ thẩm tuy có nhận định nội dung trên, nhưng không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Từ những thiếu sót trên, dẫn đến phần Quyết định của Bản án không căn cứ vào điểm nào của khoản 1 Điều 243 Bộ luật Hình sự và không áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

Mặc dù bị cáo không kháng cáo và bản án sơ thẩm không áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nhưng xét mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo mức án 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là tương xứng với hành vi phạm tội và phù hợp quy định của pháp luật, do đó Hội đồng xét xử giữ nguyên mức hình phạt của Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang đối với Bản án sơ thẩm số 08/2022/HS-ST ngày 24/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm, chỉnh sửa các thông tin về Cáo trạng, tên bị cáo, áp dụng thêm điểm c khoản 1 Điều 243 và điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự tại phần Quyết định của Bản án như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

[4] Do vụ án chỉ có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang, không có kháng cáo của bị cáo, nên bị cáo Bùi Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2022/HS-ST ngày 24/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang như sau:

1. Tại phần Nội dung vụ án trong Bản án hình sự sơ thẩm ghi “Cáo trạng số 15/CT-VKSYS ngày 30/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn truy tố bị cáo Vàng Văn Thanh về tội Hủy hoại rừng...”, nay được sửa thành “Cáo trạng số 06/CT-VKS-HS ngày 31/12/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội Hủy hoại rừng...”

2. Tại phần Nhận định của Tòa án cấp sơ thẩm trong Bản án hình sự sơ thẩm ghi “Tại phiên tòa bị cáo Vàng Văn Thanh vắng mặt do bỏ trốn khỏi địa phương; tuy nhiên quá trình điều tra bị cáo Vàng Văn Thanh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình”, nay được sửa thành “Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình”.

3. Tại phần Quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm ghi “Căn cứ khoản 1 Điều 243; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự”, nay được

sửa thành “Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự”.

- Về án phí: Bị cáo Bùi Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (12/4/2022).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh T.Quang;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh T.Quang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- TAND huyện Yên Sơn;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- CQCSĐT Công an huyện Yên Sơn;
- Chi cục THA DS huyện Yên Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hồ Thanh Sơn